

Số: 61 /QĐ-BCĐ

Hậu Giang, ngày 24 tháng 8 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy trình triển khai thực hiện Đề án chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên địa bàn tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2014 - 2016 và định hướng đến 2020 (Đề án 1000)

SỞ NN & PTNT TỈNH HẬU GIANG

ĐẾN	Số: 2360
	Ngày: 04/9/15
	Chức vụ: BGDĐT + P.KH +
Lập: ...	

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Quyết định 899/QĐ-TTg ngày 10 tháng 6 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tái cơ cấu ngành Nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững;

Căn cứ Nghị quyết số 03/2014/NQ-HĐND ngày 08 tháng 7 năm 2014 của Hội đồng Nhân dân tỉnh Hậu Giang về việc thông qua Đề án chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên địa bàn tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2014 - 2016 và định hướng đến 2020 của UBND tỉnh Hậu Giang;

Căn cứ Quyết định số 1036/QĐ-UBND ngày 22 tháng 7 năm 2014 về việc phê duyệt Đề án chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên địa bàn tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2014 - 2016 và định hướng đến 2020 của UBND tỉnh Hậu Giang;

Căn cứ Quyết định số 763/QĐ-UBND ngày 29 tháng 5 năm 2015 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Hậu Giang về việc kiện toàn Ban chỉ đạo xây dựng cánh đồng lớn; Ban Chỉ đạo Đề án chuyển đổi cây trồng vật nuôi trên địa bàn tỉnh Hậu Giang (đề án 1000) và Đề án nâng cao chất lượng hoạt động của Hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Hậu Giang, giai đoạn 2014 - 2016 và định hướng đến năm 2020;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 843/TTr-SNNPTNT ngày 06 tháng 8 năm 2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy trình triển khai thực hiện Đề án chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên địa bàn tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2014 - 2016 và định hướng đến 2020 (Đề án 1000).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 02/QĐ-BCĐ ngày 12 tháng 02 năm 2015 của Ban Chỉ đạo v/v ban hành Quy trình triển khai thực hiện Đề án chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên địa bàn tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2014 - 2016 và định hướng đến 2020 (Đề án 1000).

Điều 3. Giám đốc: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã tỉnh; Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.✎

Nơi nhận:

- Bộ NN&PTNT;
- Như Điều 3;
- TT: TU, HĐND tỉnh;
- Thành viên BCD;
- Sở, ban, ngành tỉnh;
- Ngân hàng NN&PTNT
chi nhánh Hậu Giang;
- Ngân hàng TMCP Công thương
chi nhánh Hậu Giang;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, KTN. *MD*



PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Trương Cảnh Tuyên

ngày 24 tháng 8 năm 2015 của Ban Chỉ đạo đề án)

Bước 3: BCD cấp huyện chỉ đạo các địa phương tuyên truyền, thông báo rộng rãi trên các phương tiện thông tin của địa phương, đồng thời niêm yết thông báo tại trụ sở UBND các xã, ấp, điểm đông dân cư,... để dân biết.

Bước 4. BCD cấp huyện chỉ đạo thực hiện các công việc sau:

1. Chỉ đạo Tổ Chỉ đạo cấp xã thông báo và niêm yết thông báo tại địa phương có mẫu đơn đăng ký kèm theo.

2. Đối tượng trong diện hỗ trợ Đề án muốn tham gia thì tự nguyện viết đơn đăng ký theo mẫu gửi UBND cấp xã nơi cư trú (*theo mẫu quy định*).

3. UBND xã nhận đơn đăng ký của hộ dân, có trách nhiệm hướng dẫn, xem xét và xác nhận là hộ dân có đất sản xuất và có nhu cầu chuyển đổi theo nội dung Đề án. Sau đó, tổng hợp danh sách và thông báo cho cán bộ tín dụng Ngân hàng xã đến thẩm định theo quy định. Việc nhận đơn đăng ký phải sát với nhu cầu thực tế của hộ dân (tránh nhu cầu ảo, hoặc đăng ký danh sách để hoàn thành chỉ tiêu).

Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đơn đăng ký của hộ dân, Chi nhánh Ngân hàng thẩm định cho vay theo quy định, trường hợp hộ dân có nhu cầu giải ngân để thực hiện Đề án, Ngân hàng được xem xét giải ngân và thông báo danh sách hộ vay đủ điều kiện tham gia đề án cho UBND cấp xã được biết để tổng hợp báo cáo về BCD cấp huyện.

Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ khi nhận được thông báo của Chi nhánh Ngân hàng, UBND xã gửi danh sách hộ vay đủ điều kiện tham gia đề án về cho BCD cấp huyện (kể cả đơn đăng ký của hộ dân có xác nhận của UBND cấp xã). Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đề nghị thẩm định của xã, BCD cấp huyện xem xét phê duyệt danh sách hộ vay đủ điều kiện tham gia đề án gửi BCD cấp tỉnh (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) để theo dõi quá trình thực hiện.

b) Hồ sơ BCD cấp huyện gửi về BCD cấp tỉnh để xem xét hỗ trợ lãi suất vay cho dân (Hồ sơ quyết toán kinh phí hỗ trợ lãi suất vay cho dân), gồm:

Hồ sơ quyết toán kinh phí hỗ trợ lãi suất vay cho dân: Ngân hàng phối hợp với BCD cấp huyện gửi đầy đủ 02 bộ hồ sơ về BCD cấp tỉnh (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Sở Tài chính), gồm:

- Quyết định phê duyệt danh sách hộ dân tham gia Đề án của BCD cấp huyện: Do BCD cấp huyện cung cấp cho Chi nhánh Ngân hàng.

- Hồ sơ vay của Ngân hàng: Biên bản kiểm tra sử dụng vốn vay của hộ dân và danh sách hộ vay đề nghị quyết toán cho BCD cấp tỉnh để quyết toán lãi suất vay theo quy định.

Trong vòng 10 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đề nghị quyết toán của Chi nhánh Ngân hàng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài chính có trách nhiệm tham mưu cho UBND tỉnh phê duyệt kinh phí hỗ trợ lãi suất vay của hộ dân đến Ngân hàng để thực hiện hỗ trợ theo quy định.

Ngân hàng chịu trách nhiệm trước BCD tỉnh từ khâu thẩm định đến giải ngân cho hộ vay; việc sử dụng vốn của hộ dân (kiểm tra sau khi vay) và có biên bản kiểm tra sử dụng vốn của hộ dân sau khi vay để làm cơ sở cho quyết toán kinh phí hỗ trợ lãi suất vay cho dân.

c) Quy định về hồ sơ và lưu giữ hồ sơ:

- Ngân hàng phối hợp với Ban Chỉ đạo cấp huyện gửi hồ sơ về BCD cấp tỉnh gồm 02 bộ hồ sơ, trong đó có 01 bản gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và 01 bản gửi Sở Tài chính.

- Hồ sơ được lưu giữ tại 04 nơi, gồm: Ban Chỉ đạo cấp tỉnh, Sở Tài chính tỉnh, Ban Chỉ đạo cấp huyện, Ngân hàng cho vay.

- Thời gian gửi hồ sơ về BCD cấp tỉnh: Hàng quý vào ngày 15 của quý, BCD cấp huyện gửi hồ sơ về BCD cấp tỉnh để xem xét, hỗ trợ lãi suất theo quy định.

d) Chế độ báo cáo:

- Báo cáo thường kỳ: Chậm nhất vào ngày 15 hàng tháng, BCD cấp huyện tổng hợp báo cáo tiến độ thực hiện kế hoạch, những vấn đề phát sinh cần giải quyết để đảm bảo thực hiện đúng tiến độ kế hoạch và đề xuất gửi về BCD tỉnh.

- Báo cáo định kỳ: BCD cấp huyện hàng quý (ngày 15 của quý), 6 tháng (ngày 15/6), năm (ngày 15/11 ước năm và 15/12 báo cáo chính thức cả năm), BCD lập báo cáo tổng hợp tiến độ thực hiện kế hoạch, đánh giá các hoạt động gửi về BCD tỉnh.

- Báo cáo đột xuất: Khi có tình hình đột xuất hoặc vượt quá khả năng, BCD cấp huyện có nhiệm vụ gửi báo cáo đột xuất cho BCD tỉnh để xin ý kiến chỉ đạo.

5. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM:

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Phối hợp tổ chức tuyên truyền sâu rộng trên các phương tiện thông tin đại chúng để người dân hiểu rõ nội dung Đề án để tham gia thực hiện.

- Chịu trách nhiệm phối hợp với các đơn vị có liên quan hướng dẫn các địa phương tổ chức triển khai Quy trình thực hiện Đề án. Theo dõi, tổng hợp và tổ chức kiểm tra, giám sát đánh giá hiệu quả Đề án.

- Tổng hợp, đề xuất Sở Tài chính lên phương án tài chính và kịp thời phân bổ kinh phí hỗ trợ theo quy định.

Từng hợp phần phân công trách nhiệm cụ thể như sau:

a) Hợp phần 1: Chuyển đổi 1.000 ha vườn tạp.

Giao Trung tâm Khuyến nông - Khuyến ngư chủ trì phối hợp với Chi cục Bảo vệ Thực vật, Thủy sản, Thú y, Phát triển nông thôn, Trung tâm Giống nông nghiệp, Phòng Kinh tế, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các huyện, thị xã, thành phố. Cử cán bộ đầu mối trực tiếp theo dõi công tác tổ chức thực hiện, báo cáo kịp thời cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

b) Hợp phần 2: Chuyển đổi 1.000 ha diện tích mía kém hiệu quả.

Giao Trung tâm Khuyến nông - Khuyến ngư chủ trì phối hợp với Chi cục Bảo vệ Thực vật, Thủy sản, Thú y, Thủy lợi, Phát triển nông thôn, Trung tâm Giống nông nghiệp, Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện Phụng Hiệp, Phòng Kinh tế Ngã Bảy. Cử cán bộ đầu mối trực tiếp theo dõi công tác tổ chức thực hiện, báo cáo kịp thời cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

c) Hợp phần 3: Chuyển đổi 1.000 ha lúa 3 vụ.

- Chuyển đổi lúa 3 vụ sang 2 lúa - 1 màu:

Giao Chi cục Bảo vệ Thực vật chủ trì phối hợp với Trung tâm Khuyến nông - Khuyến ngư, Trung tâm Giống nông nghiệp, Chi cục Phát triển nông thôn, Phòng Kinh tế, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các huyện, thị xã, thành phố. Cử cán bộ đầu mối trực tiếp theo dõi công tác tổ chức thực hiện, báo cáo kịp thời cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Chuyển đổi lúa 3 vụ sang 2 lúa - 1 thủy sản:

Giao Chi cục Thủy sản chủ trì phối hợp với Trung tâm Giống, Trung tâm Khuyến nông - Khuyến ngư, Chi cục Thú y, Chi cục Bảo vệ Thực vật, Chi cục Phát triển nông thôn, Phòng Kinh tế, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các huyện, thị xã, thành phố. Cử cán bộ đầu mối trực tiếp theo dõi công tác tổ chức thực hiện, báo cáo kịp thời cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

d) Hợp phần 4: Chuyển đổi 1.000 hộ chăn nuôi heo, gà nhỏ lẻ sang chăn nuôi tập trung.

Giao Trung tâm Khuyến nông - Khuyến ngư chủ trì phối hợp với Trung tâm Giống nông nghiệp, Chi cục Thú y, Chi cục Phát triển nông thôn, Phòng Kinh tế, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các huyện, thị xã, thành phố. Cử cán bộ đầu mối trực tiếp theo dõi công tác tổ chức thực hiện, báo cáo kịp thời cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

2. Sở Tài chính: Tham mưu cấp có thẩm quyền phân bổ nguồn kinh phí thực hiện Đề án theo đúng quy định.

3. Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Chi nhánh Hậu Giang; Ngân hàng TMCP Công thương - Chi nhánh tỉnh Hậu Giang.

Tạo điều kiện để nông dân được tiếp cận và sử dụng nguồn vốn đầu tư có hiệu quả; đáp ứng đủ các nguồn vốn vay phục vụ sản xuất theo quy định; triển khai hình thức vay vốn phù hợp với điều kiện từng hộ vay; chỉ đạo Chi nhánh Ngân hàng các huyện sớm tổ chức thẩm định điều kiện vay vốn và giải ngân theo tiến độ.

4. Các sở, ban ngành và đoàn thể liên quan:

Theo chức năng nhiệm vụ được giao phối hợp chặt chẽ với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để chỉ đạo thực hiện; Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động các thành viên, hội viên và hộ dân tham gia thực hiện Đề án đúng quy trình hướng dẫn; đồng thời phối hợp thực hiện công tác kiểm tra, giám sát quá trình tổ chức triển khai thực hiện Đề án.

5. UBND huyện, thị xã, thành phố:

- Tổ chức triển khai thực hiện các nội dung theo đúng quy trình; đồng thời tùy từng điều kiện thực tế của địa phương mà UBND các huyện, thị xã, thành phố phân công nhiệm vụ cụ thể, chỉ đạo và tổ chức thực hiện cho phù hợp; thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát công tác triển khai Đề án cũng như việc sử dụng nguồn vốn của dân cho phù hợp.

Trong quá trình giám sát, kiểm tra nếu hộ dân sử dụng vốn vay không đúng với Đề án thì lập Biên bản và không đưa vào danh sách được hỗ trợ lãi suất vay theo quy định. Đồng thời thu hồi nợ trả ngân sách khoản tiền mà ngân sách đã hỗ trợ lãi suất trước đây./.



PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Trương Cảnh Tuyên